TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TM** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/DS-ST
Ngày: 09-4-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TM, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Ánh.
2. Ông Lê Hoàng Thọ.
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Hồ Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 09, 23 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TM xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 831/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 42/2025/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/2025/QĐST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 21/TB-TA ngày 31 tháng 3 năm 2025, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 45/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF).

Địa chỉ trụ sở: Lầu 15 Toà nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Narita Chikara - chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Việt N – Chức vụ: Phó Bộ phận quản lý công nợ (Theo văn bản uỷ quyền số 15/2024/UQ-JIVF ngày 22/4/2024).

Đại diện theo ủy quyền của bà N: Anh Lê Hồng T, sinh năm 1991.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 15 Toà nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Theo Giấy ủy quyền số 903/2024/UQ-JIVF-LM ngày 08/10/2024.

- Bị đơn: Bà Ngô Thị K, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp 2, xã MQ, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Lê Hồng T trình bày:

Nguyên vào ngày 03/10/2023 bà Ngô Thị K ký hợp đồng tín dụng số 353020004624822000 với JIVF mục đích mua vật tư nông nghiệp theo hình thức thế chấp trả góp hàng tháng. Số tiền vay 81.844.026 đồng, lãi suất 18%/năm, thời hạn vay 36 tháng. Thực hiện hợp đồng JIVF đã giải ngân số tiền trên vào tài khoản của Đại lý thức ăn gia súc Dũng Vân và Đại lý thức ăn gia súc Dũng Vân đã bàn giao hàng hóa cho bên vay là bà Ngô Thị K. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng thì bên vay có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc, lãi và phí trong vòng 36 tháng, mỗi tháng bên vay phải thanh toán cho công ty số tiền 2.958.857 đồng vào trước hoặc đúng ngày 30 hàng tháng cho đến khi Kt thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 31/10/2023.

Từ ngày 31/10/2023 đến ngày 02/5/2024 bên vay thanh toán cho JIVF được số tiền 17.883.000 đồng (Trong đó nợ gốc 10.908.244 đồng, lãi trong hạn 6.845.128 đồng, lãi quá hạn 57.928 đồng, phí 72.000 đồng). Từ sau ngày 02/5/2024 đến nay bên vay không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho JIVF và cố tình né tránh. Như vậy, tính đến thời điểm xét xử hôm nay ngày 23/4/2025, bà Ngô Thị K còn nợ Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) số tiền gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng.

Nay Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc bà Ngô Thị K phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho JIVF số tiền gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử (ngày 23/4/2025) với số tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh, lãi quá hạn và phí từ sau ngày 23/4/202524 cho đến khi hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 353020004624822000 ngày 03/10/2023.

- **Bị đơn bà Ngô Thị K:** đã được tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập xét xử hợp lệ, biết nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có ý kiến, cũng không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào Kt quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) yêu cầu bà Ngô Thị K phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho JIVF số tiền gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử (ngày 23/4/2025) với số tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh, lãi quá hạn và phí từ sau ngày 23/4/202524 cho đến khi hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 353020004624822000 ngày 03/10/2023. Ngoài ra các đương sự không ai có yêu cầu nào khác nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Ngoài ra, do bị đơn có địa chỉ ở ấp Mỹ Phước 2, xã MQ, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TM theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Bà Ngô Thị K đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà K theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[4] Xét yêu cầu của Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) yêu cầu bà Ngô Thị K phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho JIVF số tiền gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử (ngày 23/4/2025) với số tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh, lãi quá hạn và phí từ sau ngày 23/4/202524 cho đến khi hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 353020004624822000 ngày 03/10/2023, Hội đồng xét xử nhận định:

[4.1] Nguyên vào ngày 03/10/2023 bà Ngô Thị K ký hợp đồng tín dụng số 353020004624822000 với JIVF mục đích mua vật tư nông nghiệp theo hình thức thế chấp trả góp hàng tháng. Số tiền vay 81.844.026 đồng, lãi suất 18%/năm, thời hạn vay 36 tháng. JIVF đã giải ngân số tiền trên vào tài khoản của Đại lý thức ăn gia súc Dũng Vân và Đại lý thức ăn gia súc Dũng Vân đã bàn giao hàng hóa cho bên vay là bà Ngô Thị K.

[4.2] Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì bà Ngô Thị K đã thanh toán cho JIVF được 17.883.300 đồng (trong đó: nợ gốc 10.908.244 đồng và lãi trong hạn 6.845.128 đồng, lãi quá hạn 57.928.000 đồng và phí 72.000 đồng).

Tuy nhiên, đến ngày 02/5/2024, bà K không thực hiện tiếp nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo đúng thỏa thuận được ký Kt với JIVF. Đến thời điểm ngày 23/4/2025 thì bà K vẫn còn nợ Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) số tiền gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng.

[4.3] Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo Kt quả chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp nhưng bà K vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, đồng thời bà K cũng không có ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và những tình tiết, tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. Căn cứ vào khoản 1, 2 và 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự có thể khẳng định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ.

[4.4] Như vậy, việc bà Ngô Thị K còn nợ Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) số tiền gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng là có thật và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó buộc bà Ngô Thị K có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) số tiền gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án thì bà K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội về về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF).

- Buộc bà Ngô Thị K có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) số tiền vay gốc là 70.935.782 đồng và tiền lãi trong hạn là 13.557.324 đồng, lãi quá hạn là 3.167.637 đồng, phí là 156.000 đồng, tổng cộng 87.816.743 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 353020004624822000 ngày 03/10/2023.

- Về án phí:

+ Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS (JIVF) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.875.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011292 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

+ Bà Ngô Thị K phải chịu 4.391.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS HTM;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu: HSVA (Đ).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Ngọc